

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Hương;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thái Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: SM, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Malaysia; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông S (Đã chết) và bà Châu M; Vợ: Không và 02 con (Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án: Bản án số 91/2018/HS-ST ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" - chấp hành xong án phạt tù ngày 16/01/2020; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 75/2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" – đã chấp hành xong án phạt tù, án phí và tiền sung quỹ nhà nước; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông MH, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số E, Phường R, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo SM đã từng nghiện ma túy, bị cáo mới tái nghiện lại khoảng 01 (Một) tháng nay, loại ma túy bị cáo sử dụng được gọi là ma túy tổng hợp. Bị cáo quen với đối tượng tên K (Không rõ nhân thân lai lịch) được một thời gian, bị cáo biết K có bán ma túy chân cầu Nguyễn Văn Cừ, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên khi có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo chạy đến mua, bị cáo đã mua ma túy của K được 02 lần (Một lần với giá 300.000 đồng, một lần với giá 200.000 đồng). Ngày 24/8/2020, bị cáo mua của K 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng và mang về Quận 7 để sử dụng dần.

Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 27/8/2020, tại trước số T Đường Y, phường U, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện bắt quả tang SM và thu giữ trong túi áo phía trước ngực bên phải của SM gồm: 01 (Một) gói nylon chứa tinh thể không màu, bị cáo khai là ma túy tổng hợp.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói được niêm phong thu giữ vụ số 1501/2020 - theo Kết luận giám định số 1501/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên SM và hình dấu Công an phường Tân Hưng, Quận 7 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1458g (Không thấy một bốn năm tám gam), loại Methamphetamine.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, biển số 59L2-899.03, số máy KF41E1441731, số khung 4115KK440920 do ông MH, đứng tên đăng ký. Ông MH cho bị cáo SM mượn xe để làm phương tiện đi lại làm ăn, hoàn toàn không biết sự việc SM sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho ông MH.

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone, bị cáo SM khai sử dụng để liên lạc với gia đình và bạn bè, không sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKSQ7 ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo SM về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo SM tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án

đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo SM đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo SM có nhân thân xấu; có tiền án, chưa được xóa án tích nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo SM về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo SM từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy vụ số 1501/2020; Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone; xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, biển số 59L2-899.03, số máy KF41E1441731, số khung 4115KK440920 đã trả lại cho ông MH nên đề nghị không xét.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo SM đã có hành vi tàng trữ chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1458g (Không phải một bốn năm tám gam), loại Methamphetamine để sử dụng trái phép. Hành vi này của bị cáo SM đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại Khoản 1 Điều 53 và Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo SM là phù hợp, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

[6] Bị cáo SM có nhân thân đã bị kết án, chưa bị xử phạt, xử lý hành chính, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói ma túy niêm phong vụ số 1501/2020: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo: Do không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, biển số 59L2-899.03, số máy KF41E1441731, số khung 4115KK440920 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai xe mượn này của anh là ông MH.

Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 04/9/2020 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, biển số 59L2-899.03, số máy KF41E1441731, số khung 4115KK440920 do ông MH đứng tên đăng ký. Ông MH khai xe này của ông và ông cho bị cáo mượn để sử dụng, không biết việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy và ông MH có nhu cầu nhận lại xe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho ông MH nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người phụ nữ tên K (Không rõ nhân thân lai lịch) - Bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, ông MH có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo SM 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2020.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 và Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói ma túy niêm phong vụ số 1501/2020;
- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 41 ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, ông MH quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Thom).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh